BẢN TIN CHỨNG KHOÁN NGÀY

DAILY MARKET SNAPSHOT
03/11/2020

VN-Index
933,68 +0,89% 304 59 127

XU HƯỚNG DÒNG TIỀN

Mở đầu tháng 11, VN-Index kết phiên trong sắc xanh, tăng 8,21 điểm lên mức 933,68. Độ rộng thị trường nghiêng về bên mua với 304 tăng (3750,2 tỷ GTGD) so với 127 mã giảm (707,6 tỷ GTGD). Nhóm ngân hàng giao dịch tích cực trong phiên hôm nay với sắc xanh bao trùm. Góp mặt trong đó là nhiều cổ phiếu nâng đỡ thị trường như VCB, CTG, SAB, MBB, VPB. Phía bên kia, nhóm cổ phiếu kìm hãm đà tăng của thị trường bao gồm GAS, VNM, PLX … Sắc xanh lan tỏa đến nhiều nhóm ngành, trong đó tăng mạnh nhất bao gồm nhóm hóa chất (+2,99%), ngân hàng(+2,2%) và dịch vụ tài chính (+1,83%). Tuy nhiên, giới đầu tư có phần dè dặt hơn trong việc giải ngân, thanh khoản thị trường sụt giảm với tổng GTGD trên sàn HOSE chỉ đạt 5343,48 tỷ đồng. Khối ngoại bán ròng hơn 500 tỷ đồng trên sàn HoSe, lực bán tập trung vào nhóm cổ phiếu vốn hóa lớn như MSN, HPG và VRE.

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT

Hnx-Index
136,87 +1,13% 79 55 54

Chỉ số có phiên thứ 2 hồi phục, tăng điểm tạo một nến marubozu xanh, tuy nhiên khối lượng giao dịch thấp. Các chỉ báo RSI và Stochastic đều có dấu hiệu quay đầu đi lên tương đối tích cực. Mặc dù đã có 3 phiên hồi phục nhẹ nhưng chỉ số vẫn chưa thể xác nhận được đà tăng do khối lượng giao dịch suy yếu. Đặc biệt trên đồ thị kỹ thuật chỉ số đang đóng cửa dưới đường MA 20. Vì vậy chưa thể kết luận nhịp điều chỉnh đã kết thúc. Vùng hỗ trợ gần nhất cho chỉ số quanh mức 920 điểm.

CHIẾN LƯỢC GIAO DỊCH

Thị trường tiếp tục có một phiên hồi phục vào đầu tuần, tuy nhiên khối lượng giao dịch thấp cùng nhiều yếu tố khác vẫn sẽ là rủi ro cho các nhà đầu tư. Ngày mai 03/11 là ngày quan trọng của cuộc bầu cử tổng Mỹ. Thị trường chứng khoán trong và ngoài nước có khả năng sẽ biến động mạnh, vì thế quan điểm của chúng tôi tiếp tục là thận trọng trong phiên giao dịch hôm nay. Hạn chế mua mới, sử dụng đòn bẩy và tiếp tục nắm giữ những cổ phiếu tốt trong dài hạn. Chúc Quý nhà đầu tư có một ngày giao dịch tốt lành!

Analyst: Lê Nguyễn Đình Huỳnh. Email: Huynh.le@vfs.com.vn

DANH MỤC CỔ PHIẾU ĐÃ KHUYẾN NGHỊ

STT	Mã cổ phiếu	Giá hiện tại	Giá mua	Ngày mua	Giá mục tiêu	Giá cắt lỗ	Giá bán	Ngày bán	Tỷ lệ %	Ghi chú
1	HPG	30.6	22.9	5/8/2020	30.5	20			33.6%	
2	TCB	21.35	23	20/10/2020	26	20.9			-7.0%	

DANH MỤC CỔ PHIẾU ĐÃ CHỐT

STT	Mã cổ phiếu	Giá hiện tại	Giá mua	Ngày mua	Giá mục tiêu	Giá cắt lỗ	Giá bán	Ngày bán	Tỷ lệ %	Ghi chú
1	REE	36.9	33.8	05-08-20	38	32.7	37.2	31-08-20	10.1%	Gần giá mục tiêu, KC mạnh
2	FPT	49.5	46.3	05-08-20	53	43.5	50.3	31-08-20	8.6%	Cổ tức 10% TM 17/08/20
3	VHC	38.1	36.6	13-08-20	34.3	23.5	38.8	31-08-20	6.0%	Tăng tỷ trọng tiền mặt
4	CMX	14.9	13.64	13-08-20	19	14	15.2	31-08-20	11.4%	CP thưởng 10:1 ngày 26/08/2020
5	VCB	83.6	82	13-08-20	63	41.2	84.5	07-09-20	3.0%	Tăng tỷ trọng tiền mặt
6	PHR	56.5	53.2	13-08-20	42	35	58	31-08-20	9.0%	Tăng tỷ trọng tiền mặt
7	SJS	22.9	22.2	24-08-20	28	21	23	04-09-20	3.6%	Tăng tỷ trọng tiền mặt
8	PLX	52.5	46.9	24-08-20	65	45	53.1	31-08-20	13.2%	Tăng tỷ trọng tiền mặt
9	PVB	17.9	16.3	24-08-20	24	15	18.1	31-08-20	11.0%	Cổ tức 10% tiền mặt 24/09/2020
10	MBB	17.7	17.4	24-08-20	24	17	18.05	07-09-20	1.7%	CP có dấu hiệu suy yếu
11	PVD	11.3	10.55	24-08-20	19	10	11.55	04-09-20	9.5%	Tăng tỷ trọng tiền mặt
12	PVS	12.7	12.2	24-08-20	24	11.5	12.9	04-09-20	5.7%	Tăng tỷ trọng tiền mặt
13	CTD	76.2	78.2	24-08-20	111	75	76	01-09-20	-2.6%	Cổ tức 30% 28/08/2020, CP suy yếu
14	MSN	54.6	52.8	24-08-20	65	48.5	56.6	07-09-20	7.2%	CP có dấu hiệu suy yếu
15	GEX	25.95	21.3	25-08-20	28	20	25.95	07-09-20	21.8%	Đã tăng hơn 20% kể từ điểm mua
16	VEA	44.3	43.5	25-08-20	60	40	45	04-09-20	3.4%	Tăng tỷ trọng tiền mặt
17	DHC	45	44.4	09-09-2020	50	43.5	45.7	23-09-20	2.9%	CP có dấu hiệu suy yếu, tăng tỷ trọng tiền mặt

DANH MỤC CỔ PHIẾU ĐÃ CHỐT

STT	Mã cổ phiếu	Giá hiện tại	Giá mua	Ngày mua	Giá mục tiêu	Giá cắt lỗ	Giá bán	Ngày bán	Tỷ lệ %	Ghi chú
18	VIC	93	91.2	14/09/2020	110	90	94	25/09/2020	3.1%	Tăng tỷ trọng tiền mặt
19	KDH	24.2	24.4	22/09/2020	28	23.8	24.35	25/09/2020	-0.2%	Cổ phiếu suy yếu & TT rủi ro
20	VNM	127.7	110	5/8/2020	132	103.5	127.7	25/09/2020	16.1%	Tăng tỷ trọng tiền mặt
21	MPC	31.2	26.7	25/8/2020	34	25.5	31.8	25/09/2020	19.1%	Tăng tỷ trọng tiền mặt
22	KDC	36.5	34.9	9/9/2020	39	32.5	37	29/09/2020	6.0%	Thị trường chung xấu
23	VRE	27.8	28.75	23/09/2020	35	27.3	28	29/09/2020	-3.3%	Thị trường chung xấu
24	MWG	104.3	76.5	5/8/2020	112	71.44	104.3	30/09/2020	36.3%	Chốt lời bảo toàn lợi nhuận
25	PNJ	61.2	59.6	14/09/2020	78	58	61.2	05/10/2020	2.7%	Thị trường rủi ro
26	CTR	45.6	41.4	14/09/2020	48	40.5	45.90	08/10/2020	10.9%	Thị trường rủi ro

GIAO DỊCH NƯỚC NGOÀI TRÊN HSX

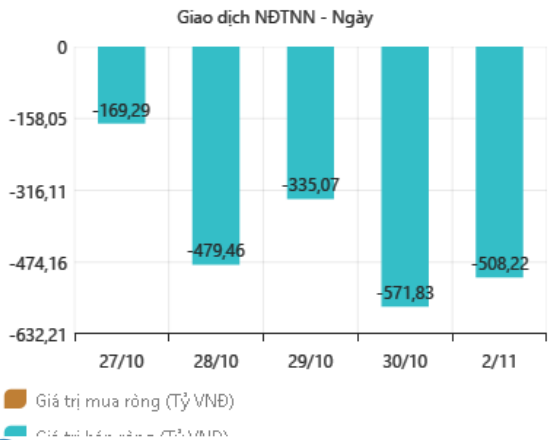

FiinPro

TĂNG, GIẢM NGÀNH TRONG NGÀY

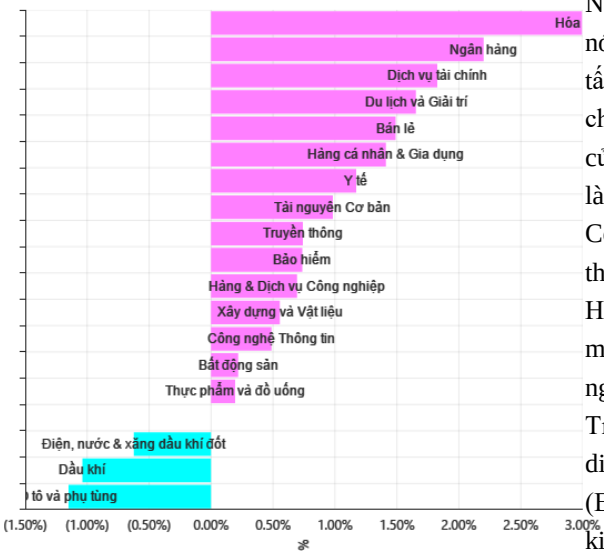

FiinPro

GIAO DỊCH THEO LOẠI NHÀ ĐẦU TƯ

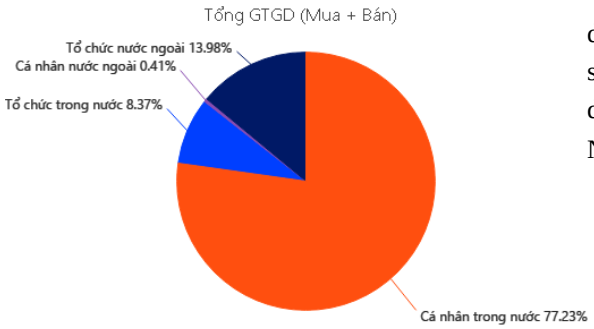

FiinPro

TIN TỨC NỔI BẬT

Sản xuất thép duy trì phong độ

Báo đầu tư | 2020-11-02T00:00:00

10 tháng năm 2020, sản lượng sản xuất sắt thép thô, thép cán, thép thanh - thép góc của nước ta tăng lần lượt là 0,1; 5,3% và 7,6% so với cùng kỳ năm trước.

Bất chấp ảnh hưởng của dịch bệnh Covid-19 tác động đến nhiều ngành sản xuất từ đầu năm đến nay, ngành sản xuất thép trong nước sau 10 tháng vẫn đang duy trì tốc độ tăng trưởng dương.

Báo cáo của Hiệp hội Thép Việt Nam (VSA) trong tháng 10 năm 2020, sản lượng thép thô ước đạt 3.371.000 tấn, tăng 11% so với cùng kỳ; thép cán ước đạt 800.000 tấn, tăng 23,6% so với cùng kỳ; thép thanh, thép góc ước đạt 922.000 tấn, giảm 0,1% so với cùng kỳ. Tính chung 10 tháng năm 2020, sản lượng sản xuất sắt thép thô; thép cán; thép thanh, thép góc tăng lần lượt là 0,1; 5,3% và 7,6% so với cùng kỳ năm 2019.

Cùng với sản xuất kinh doanh được duy trì, tiêu thụ vật liệu xây dựng bắt đầu trở lại vào cuối quý 3 năm nay do nhiều công trình xây dựng đang được đẩy nhanh tiến độ hoàn thành đã tạo thêm những thuận lợi đáng kể cho các doanh nghiệp trong ngành đẩy mạnh tiêu thụ.

VSA dự kiến, thị trường thép xây dựng sẽ khởi sắc hơn do trong ngắn hạn thị trường nội địa có nhu cầu tiêu thụ thép nhiều hơn trong những tháng cuối năm 2020.

Ngay từ đầu tháng 11 này, một doanh nghiệp lớn là Hòa Phát sẽ đưa sản phẩm thép cuộn cán nóng (HRC) của Khu liên hợp sản xuất gang thép Hòa Phát Dung Quất với sản lượng 140.000 tấn cho khách hàng. Cụ thể, theo kế hoạch, những lô hàng đầu tiên theo hợp đồng sẽ được giao cho khách hàng vào đầu tháng 11 làm nguyên liệu đầu vào cho các nhà máy sản xuất ống thép của Việt Nam. Trong đó, đơn hàng của các nhà máy ở phía Bắc chiếm 60%, khối lượng còn lại là ở phía Nam.

Công ty CP Thép Hòa Phát Dung Quất dự kiến đưa lò cao số 4 của dự án vào hoạt động trong tháng 1/2021. Khi cả 4 lò cao của Khu liên hợp đi vào hoạt động đồng bộ, sản lượng HRC của Hòa Phát đạt khoảng trên 3 triệu tấn/năm, đáp ứng nhu cầu cho các doanh nghiệp ống thép, tôn mạ và ngành cơ khí chế tạo khác, góp phần giúp ngành thép Việt Nam chủ động thêm nguồn nguyên liệu đầu vào cho doanh nghiệp trong nước, đẩy mạnh xuất khẩu.

Trước các cơ hội từ hội nhập kinh tế quốc tế, đặc biệt là việc thực thi Hiệp định Đối tác Toàn diện và Tiến bộ xuyên Thái Bình Dương (CPTPP), Hiệp định Thương mại tự do Việt Nam-EU (EVFTA), ngành thép được nhận định là một trong những ngành được kỳ vọng có thêm điều kiện thu hút đầu tư, thúc đẩy sản xuất, xuất khẩu ra các thị trường mới.

Tuy nhiên, ngành thép vẫn đang phải cạnh tranh gay gắt với thép nhập khẩu thâm nhập mạnh vào thị trường Việt Nam. Đặc biệt là ngành thép phải đối mặt với các vụ việc phòng vệ thương mại tại các thị trường xuất khẩu khiến xuất khẩu gặp nhiều khó khăn.

Vì vậy, cùng việc hỗ trợ doanh nghiệp trong các vụ việc điều tra, Bộ Công Thương khuyến cáo doanh nghiệp ngành thép cần nâng cao năng lực cạnh tranh, cần tự chủ các nguồn nguyên liệu sản xuất ngay trong nước. Đồng thời nỗ lực khép kín từ khâu đầu vào đến sản xuất để loại trừ dần nguồn gốc xuất xứ từ các nước nhằm giảm đến mức thấp nhất việc các nước cho rằng Việt Nam lẩn tránh thuế.

THỐNG KÊ TRONG NGÀY

Ngày	Mã phái sinh	+/-	Mở cửa	Đóng cửa	Thấp nhất	Cao nhất	Khớp lệnh	
							Khối lượng (Hợp đồng)	Giá trị (tỷ VNĐ)
2/11/2020	VN30F2011	7.40 (0.83%)	900.1	904	907	895.4	134,228	
2/11/2020	VN30F2012	11.80 (1.32%)	710	723	732	892.5	408	
2/11/2020	VN30F2103	15 (1.69%)	709.9	720	725.9	888.3	77	
2/11/2020	VN30F2106	4 (0.45%)	710	716	724.8	889.6	42	

TOP 5 TĂNG GIÁ HSX					TOP 5 GIẢM GIÁ HSX				
Mã	Gía ĐC	+/-	KLGD (CP)	GTGD (Tr VND)	Mã	Gía ĐC	+/-	KLGD (CP)	GTGD (Tr VND)
HTN	29,15	+1,90/+6,97%	417.550		HOT	35,40	-2,55/-6,72%	30.000	
FLC	4,47	+0,29/+6,94%	32.808.870		TNT	1,95	-0,14/-6,70%	1.610.470	
VAF	9,25	+0,60/+6,94%	10.000		LM8	10,85	-0,75/-6,47%	30.000	
HU1	7,59	+0,49/+6,90%	15.040		TS4	3,23	-0,22/-6,38%	310.000	
TIX	31,00	+2,00/+6,90%	110.000		HTL	14,50	-0,95/-6,15%	2.090	

TOP 5 TĂNG GIÁ HNX					TOP 5 GIẢM GIÁ HNX				
Mã	Gía ĐC	+/-	KLGD (CP)	GTGD (Tr VND)	Mã	Gía ĐC	+/-	KLGD (CP)	GTGD (Tr VND)
WSS	2,20	+0,20/+10,00%	20.100		SEB	32,90	-3,60/-9,86%	1.200	
VIF	18,00	+1,60/+9,76%	2.000		PCE	9,80	-1,00/-9,26%	100.000	
RCL	17,00	+1,50/+9,68%	100.000		FID	1,00	-0,10/-9,09%	353.700	
SED	15,90	+1,40/+9,66%	100.000		VIG	1,00	-0,10/-9,09%	53.000	
LM7	3,60	+0,30/+9,09%	100.000		STP	6,20	-0,60/-8,82%	3.000	

TOP MUA RÒNG HSX					TOP BÁN RÒNG HSX				
Mã	Gía ĐC	+/-	KLGD (CP)	GTGD (Tr VND)	Mã	Gía ĐC	+/-	KLGD (CP)	GTGD (Tr VND)
CTG	30,40	+1,40/+4,83%	596.510	17.760.287	MSN	84,50	+0,50/+0,60%	-3.332.890	-280.291.939
GVR	14,60	+0,45/+3,18%	777.500	11.266.422	HPG	30,60	+0,05/+0,16%	-2.415.740	-73.771.120
DPM	17,15	+0,90/+5,54%	619.530	10.500.543	VRE	25,50	+0,20/+0,79%	-1.378.700	-35.070.029
IMP	49,55	+0,45/+0,92%	194.960	9.642.665	GAS	69,70	-0,70/-0,99%	-342.150	-23.934.021
HSG	15,95	+0,95/+6,33%	312.510	4.879.859	VIC	106,50	0,00/0,00%	-206.770	-21.964.139

HỆ THỐNG KHUYẾN NGHỊ CỦA VIETFIRST

Hệ thông khuyến nghị của VFS được xây dựng dựa triên sự chênh lệch giữa giá cổ phiếu thị trường tại thời điểm đánh giá và giá mục tiêu 12 tháng

Hệ thống khuyến nghị	Diễn giải
MUA	Nếu giá mục tiêu cao hơn giá thị trường từ 15% trở lên
THEO DÕI	Nếu giá mục tiêu cao hơn giá thị trường từ 5 – 15%
NẮM GIỮ	Nếu giá mục tiêu cao hơn giá thị trường không quá 5%
BÁN	Nếu giá mục tiêu thấp hơn giá thị trường tối thiểu 5%

© CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN NHẤT VIỆT (VFS)

Hội sở Hồ Chí Minh

Tòa nhà Central Park, lầu 1, 117 - 119 - 121 Nguyễn Du, P. Bến Thành, Q. 1, TP. HCM

Điện thoại: **(84-8) 62556586** Fax: **(84-8) 62556580**

Website**:** **www.vfs.com.vn**

Chi nhánh Hà Nội

Tầng 9B, Tòa nhà Leadvisor place, 41A Lý Thái Tổ, P. Lý Thái Tổ, Q. Hoàn Kiếm, Hà Nội

Điện thoại: **(84-4) 39288222 –** Ext**:** **117** Fax: **(84-4) 39338222**

Tuyên bố miễn trách nhiệm*: Bản quyền thuộc về Công ty CP Chứng khoán Nhất Việt (VFS). Những thông tin sử dụng trong báo cáo được thu thập từ những nguồn đáng tin cậy và VFS không chịu trách nhiệm về tính chính xác của chúng. Quan điểm thể hiện trong báo cáo này là của (các) tác giả và không nhất thiết liên hệ với quan điểm chính thức của VFS. Không một thông tin cũng như ý kiến nào được viết ra nhằm mục đích quảng cáo hay khuyến nghị mua/bán bất kỳ chứng khoán nào. Báo cáo này không được phép sao chép, tái bản bởi bất kỳ cá nhân hoặc tổ chức nào khi chưa được phép của VFS.*